TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày: 13 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Văn Lợi.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Phạm Công Gia.**
2. Ông **Phạm Thanh Lam.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Ngọc Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Thái** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T – sinh năm: 1988, tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ 2, ấp 4, xã NT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1 – 1959 và bà Lê Thị V – 1962; Vợ: Đã ly hôn; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/10/2022 đến ngày 28/02/2023. Hiện đang tại ngoại. *(có mặt)*

- *Bị hại:* Nguyễn Ngọc Q – sinh năm: 1991. *(có mặt)*
Địa chỉ: Số 09, khu CN, ấp AX, xã LH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Hợp tác xã A. *(vắng mặt)*
Địa chỉ: Tổ 3, ấp 5, xã TL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.
Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc L – Chức vụ: Giám đốc.

- *Người làm chứng:*
+ Ông Trần Thanh M – sinh năm: 1984. *(vắng mặt)*
+ Ông Nguyễn Văn C – sinh năm: 1979. *(vắng mặt)*
+ Ông Nguyễn Hồng Th – sinh năm: 1985. *(vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp 5, xã TL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.
+ Ông Nguyễn Văn H – sinh năm: 1978. *(vắng mặt)*
+ Ông Nguyễn Trường S1 – sinh năm: 1955. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 4, xã NT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.
+ Ông Trần Văn C1 – sinh năm: 1976. *(có mặt)*
+ Ông Đào Xuân Ph – sinh năm: 1964. *(có mặt)*
+ Ông Đinh Văn S – sinh năm: 1969. *(có mặt)*
Địa chỉ: Tổ 4, ấp 4, xã NT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.
+ Ông Ngô Khắc B1 – sinh năm: 1966. *(vắng mặt)*
+ Ông Nguyễn Xuân V – sinh năm: 1952. *(vắng mặt)*
+ Bà Nguyễn Thị H1 – sinh năm: 1985. *(vắng mặt)*
+ Ông Lê Đình B – sinh năm: 1950. *(có mặt)*
+ Bà Vũ Thị Tr – sinh năm: 1989. *(vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp 4, xã NT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hợp tác xã A (sau đây gọi tắt là HTX A) được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cấp giấy phép khai thác cát xây dựng trên sông Đồng Nai, đoạn thuộc xã NT đến TL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 3483/QĐ-UBND ngày 22/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, thời hạn khai thác 23 năm kể từ ngày ký.

Vào tháng 6/2022, HTX A có Kế hoạch số 03/KH/HTX sử dụng 03 tàu khai thác cát đoạn qua ấp 4, xã NT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Trong lúc tiến hành bơm hút cát theo kế hoạch thì bị người dân ở ấp 4, xã NT, huyện TP phản ứng, ngăn cản vì cho rằng việc bơm hút cát của HTX A gây sạt lở đất, thiệt hại đến kinh tế và ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân.

Vào khoảng 09 giờ 30 ngày 20/6/2022, tàu hút cát mang số hiệu ĐN-1163 của HTX A do các anh Nguyễn Ngọc Q (người quản lý), Nguyễn Văn C (lái tàu), Trần Thanh M và Nguyễn Hồng Th (nhân viên) đang điều khiển khai thác cát trên sông Đồng Nai. Khi đi đến địa phận Rừng quốc gia Cát Tiên thuộc xã ĐL, huyện Tân Phú thì bị Nguyễn Văn T cùng với những người dân gồm Trần Văn Cẩn, Lê Đình B, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Văn H, Đinh Văn S, Đào Xuân Ph và khoảng 10 người khác cùng đi trên 03 xuồng máy chạy đến chặn tàu và yêu cầu tàu tắt máy.

Cho rằng việc khai thác cát trên sông Đồng Nai là nguyên nhân dẫn đến sạt lở đất của các hộ dân ven sông Đồng Nai nên Nguyễn Văn T cùng với 15 người dân leo lên tàu ĐN-1163. Nguyễn Văn T đi đến trước mũi tàu gặp anh Nguyễn Ngọc Q nói chuyện thì dẫn đến cự, cãi nhau. T lấy 01 cờ lê bằng thép, loại khóa 30 có sẵn trên sàn tàu và dùng tay phải cầm cờ lê đập 01 cái trúng vào đỉnh đầu anh Q rồi dùng tay đẩy anh Q rơi xuống sông.

Sau đó, anh Q leo lên đứng gần khu vực buồng lái tàu ĐN 1163 và cầm điện thoại di động hiệu Iphone 13 để trước ngực quay lại hành vi của người dân ngăn cản việc hút cát của tàu ĐN 1163. Nguyễn Văn T đi đến dùng tay phải

đánh 01 cái trúng vào tay trái anh Q. Do anh Q cầm điện thoại không chặt nên làm rơi điện thoại xuống sàn tàu rồi rơi xuống sông. Cùng lúc này, Công an xã NT, huyện TP đến, mời Nguyễn Văn T và những người có liên quan về Ủy ban nhân dân xã NT để làm việc. Ngày 09/8/2022, anh Nguyễn Ngọc Q làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Văn T về hành vi cố ý gây thương tích.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0779/TgT/2022 ngày 19/7/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng đỉnh kích thước 01cm x 0,5cm. tỷ lệ 01%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Ngọc Q – 1991 áp dụng theo thông tư là: 01%

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật tày.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐGTS ngày 10/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú kết luận:

- 01 điện thoại di động Iphone 13 hàng chính hãng màu hồng, có ốp lưng màu xanh, số Imei 359451187589389; đã qua sử dụng. Kết luận về giá trị của tài sản trên (đã trích khấu hao): 18.650.000đ.

- 01 ống nhựa màu xanh, dài 10m, loại ống fi80; đã qua sử dụng. Kết luận về giá trị của tài sản trên (đã trích khấu hao): 950.000đ.

- Vật chứng của vụ án:

+ 01 cờ lê bằng sắt dài 34cm, 01 đầu tròn, 01 đầu hình mỏ hàn của anh Nguyễn Ngọc Q không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã trả lại cho anh Q.

+ 01 áo sơ mi màu xanh đen bị rách 01 đoạn dài 32cm của anh Nguyễn Ngọc Q không còn giá trị sử dụng nên tiếp tục tạm giữ để tịch thu tiêu hủy.

+ 01 cờ lê bằng sắt, loại khóa 30 là công cụ phạm tội, Nguyễn Văn T khai nhận đã vứt xuống sông Đồng Nai sau khi thực hiện hành vi phạm tội nên không thu giữ được.

+ 01 đĩa DVD bên trong có chứa 01 đoạn video dài 28 giây ghi lại diễn biến trên tàu ĐN 1163 do bà Vũ Thị Tr giao nộp nên phải lưu giữ vào hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn T đã bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc Q thiệt hại về ống nước bị hư hỏng, điện thoại di động bị mất với tổng số tiền 20.000.000đ. Đối với số tiền 1.000.000đ Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp để bồi thường chi phí chữa trị thương tích cho anh Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú trả cho anh Q nhưng anh Q không nhận nên tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKSTP-ĐN ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và rút một phần đề nghị truy tố về tình tiết định khung hình phạt. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề xuất mức án đối với bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 tháng đến 08 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc Q thiệt hại về ống nước bị hư hỏng, điện thoại di động bị mất với tổng số tiền 20.000.000đ. Đối với số tiền 1.000.000đ Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp để bồi thường chi phí chữa trị thương tích cho anh Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú trả cho anh Q nhưng anh Q không nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 áo sơ mi màu xanh đen, bị rách 01 đoạn dài 32cm vì không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái và ăn năn hối cải. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo về tình tiết định khung hình phạt "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại thừa nhận có sự việc HTX A khai thác cát trên sông Đồng Nai gây sạt lỡ đất của một số hộ dân ven sông thuộc ấp 4, xã NT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai và việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho người dân chưa được thực hiện xong. Bị cáo có đất bị sạt lỡ nên bức xúc cùng một số người dân lên tàu

ĐN-1163 để ngăn cản việc khai thác cát. Sau khi lên tàu, bị cáo và bị hại Nguyễn Ngọc Q xảy ra mâu thuẫn trong việc dừng khai thác cát, đưa tàu lên bờ nên bị cáo có hành vi gây thương tích cho bị hại. Do đó việc rút một phần quyết định truy tố của Viện kiểm sát là phù hợp với diễn biến sự việc và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích, lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 09 giờ 30 ngày 20/6/2022, anh Nguyễn Ngọc Q cùng với Nguyễn Văn C, Trần Thanh M và Nguyễn Hồng Th là nhân viên của HTX A đang điều khiển tàu số ĐN-1163 khai thác cát trên sông Đồng Nai. Khi đi đến địa phận ấp 4, xã NT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai thì bị Nguyễn Văn T cùng với khoảng 15 người dân ngăn cản việc khai thác cát dẫn đến giữa Nguyễn Văn T với anh Nguyễn Ngọc Q phát sinh mâu thuẫn. Nguyễn Văn T dùng 01 cờ lê bằng sắt, loại khóa 30 đập 01 cái trúng vào đỉnh đầu anh Q gây thương tích với tỷ lệ 1%. Đến ngày 09/8/2022, anh Nguyễn Ngọc Q làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Văn T về hành vi cố ý gây thương tích.

Hành vi do bị cáo Nguyễn Văn T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", với tình tiết định khung hình phạt "*dùng hung khí nguy hiểm*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà không kiềm chế được dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện nộp tiền bồi thường, khắc phục hậu quả là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, xem xét bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ và đang nuôi con chưa thành niên là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7]. Về hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

[8]. Về khấu trừ thu nhập: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn việc khấu trừ thu nhập khi thực hiện nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ cho bị cáo.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã thỏa thuận bồi thường xong cho anh Nguyễn Ngọc Q thiệt hại về ống nước bị hư hỏng, điện thoại di động bị mất với tổng số tiền 20.000.000đ. Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 áo sơ mi màu xanh đen, bị rách 01 đoạn dài 32cm. Xét vật chứng trên là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Ngọc Q và không còn giá trị sử dụng. Anh Q không yêu cầu nhận lại. Căn cứ vào quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

[11]. Về các vấn đề khác:

- Đối với số tiền 1.000.000đ Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp để bồi thường chi phí chữa trị thương tích cho anh Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú trả cho anh Q nhưng anh Q không nhận. Do đó, Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T.

- Căn cứ vào lời khai của bị hại Nguyễn Ngọc Q và những người làm chứng Trần Thanh M, Nguyễn Văn C, Nguyễn Hồng Th; Bản ảnh nhận dạng, biên bản nhận dạng thể hiện ngoài Nguyễn Văn T thì có một số đối tượng khác có mặt trên tàu ĐN-1163 đã có hành vi đánh bị hại, anh M, anh C, anh Th. Tòa án đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú để tiến hành điều tra bổ sung. Qua quá trình điều tra bổ sung và tại phiên tòa, xét thấy mục đích các đối tượng lên tàu ĐN-1163 để ngăn cản hành vi khai thác cát của HTX A. Việc bị cáo gây thương tích cho bị hại là hành vi tự phát, không có sự bàn bạc với các đối tượng còn lại. Do đó, không có cơ sở xử lý các đối tượng khác với vai trò đồng phạm với bị cáo Tư trong hành vi gây thương tích cho bị hại.

- Nguyễn Văn T có hành vi dùng tay đánh vào tay anh Nguyễn Ngọc Q nhằm mục đích gây thương tích, ngăn cản việc anh Q quay phim. Qua lời khai bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, xác định việc điện thoại di động Iphone 13 có trị giá 18.650.000đ rơi xuống sàn tàu rồi rơi xuống sông do hành vi vô ý của Nguyễn Văn T nên không đủ căn cứ xử lý Nguyễn Văn T về tội Hủy hoại tài sản hoặc Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự.

- Đối với hành vi dùng dao cắt đứt ống nhựa fi80 của ông Đinh Văn S gây thiệt hại số tiền 950.000đ. Do tài sản bị thiệt hại dưới 2.000.000đ, ông S chưa có tiền án, tiền sự nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Hủy hoại tài sản hoặc Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại Điều 178 Bộ luật

hình sự. Cơ quan điều tra lập chuyển hồ sơ đến Công an huyện Tân Phú để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

- Ông Lê Đình B có hành vi dùng tay đánh anh Nguyễn Ngọc Q nhưng không gây thương tích. Cơ quan điều tra lập thủ tục, chuyển hồ sơ đến Công an huyện Tân Phú để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[12]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[13]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự;
- Điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã NT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ trong quá trình cải tạo không giam giữ tại địa phương theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 áo sơ mi màu xanh đen, bị rách 01 đoạn dài 32cm. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/4/2023*)

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0000150 ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T, bị hại Nguyễn Ngọc Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hợp tác xã A có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án – VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Lợi